**PHƯƠNG PHÁP THUYẾT MINH**

**I. Tầm quan trọng của phương pháp thuyết minh**

*1. Một bài văn thuyết minh cần đạt các yêu cầu sau:*

- Đảm bảo cung cấp thông tin về đối tượng một cách trung thực, chính xác và khách quan

- Nội dung thuyết minh phải chính xác, hấp dẫn, sinh động.

- Trình tự thuyết minh phải hợp lí,khoa học và nhất quán

*2. Muốn viết được một bài văn thuyết minh* thì ngoài tri thức và nhu cầu còn cần có những phương pháp thuyết minh phù hợp.

*3. Mối quan hệ giữa phương pháp thuyết minh và mục đích thuyết minh*

- Những phương pháp thuyết minh bao giờ cũng là công cụ để phục vụ cho một mục đích thuyết minh .

- Mục đích thuyết minh thường được hiện thực hoá thành bài văn thông qua các phương pháp thuyết minh cụ thể.

**II. Một số phương pháp thyết minh**

***1. Một số phương pháp thuyết minh đã học:***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| ***Ví dụ*** | ***Mục đích TM*** | ***PPTM*** | ***Tác dụng*** |
| Vd1: Ông Trần Quốc Tuấn…lại khéo | Công lao tiến cử người tài của TQT | -Liệt kê : Tên những trọng thần do TQT tiến cử  -Giải thích : Vai trò của TQT đối với triều chính | -Tăng tính thuyết phục, đảm bảo sự chân thật của lịch sử  -Giúp hiểu rõ vấn đề |
| Vd2:”Basô là một thi sĩ…” | Lí do thay đổi bút danh của Basô | Kết hợp phân tích và giải thích:lí do trong sáng tác và trong chặng đường cầm bút của ông | Lí giải vấn đề  -Cung cấp những hiểu biết mới,bất ngờ thú vị |
| Vd3:  “Trung bình người ta…” | Cấu tạo của tế bào | -Nêu số liệu  -So sánh:sự thay đổi của phân tử với sự phát triển của con người | - Sức thuyết phục cao, độ tin cậy lớn, mang tính khoa học  - Hấp dẫn , gây ấn tượng |
| Vd4: “Nhạc cụ…” | Một loại hình nghệ thuật dân gian | -Phân tích, chia đối tượng ra các phương diện để TM  -Giải thích : sự giản dị mà sâu sắc của nhạc cụ | -Cung cấp thêm hiểu biết cho người đọc  -Cảm nhận sâu sắc,hiểu rõ đối tượng |

***2. Tìm hiểu thêm một số phương pháp thuyết minh***

*a. Thuyết minh bằng cách chú thích*

- Với câu Ba-sô là bút danh, chúng ta có thể gặp những câu tương tự: Basô là tên hiệu, Basô là tên chữ…tức là tác giả đã chú thích cho danh xưng “Basô”.

- Phương pháp thuyết minh bằng cách chú thích có điểm giống với phương pháp định nghĩa: đều có cùng mô hình A là B. Tuy nhiên cần phải phân biệt hai phương pháp này để tránh nhầm lẫn.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Phương pháp định nghĩa*** | ***Phương pháp chú thích*** |
| - Nêu ra những thuộc tính cơ bản của đối tượng để phân biệt đối tượng này với đối tượng khác, trong đó các đối tượng cùng loại với nhau  Ví dụ: Nhà thơ X với nhà thơ Y, danh thắng cảnh X với danh thắng cảnh Y…  - Đảm bảo tính chuẩn xác và độ tin cậy cao. | - Nêu ra một tên gọi khác hoặc một cách nhận biết khác, có thể chưa phản ánh đầy đủ bản chất của đối tượng  Ví dụ: Tên hiệu của Nguyễn Khuyến là Quế Sơn, của Nguyễn Du là Thanh Hiên, của Nguyễn Bỉnh Khiêm là Bạch Vân cư sĩ,…  - Có tính linh hoạt mềm dẻo, có tác dụng đa dạng hoá văn bản và phong phú hoá cách diễn đạt. |

*b.Thuyết minh bằng cách giảng giải nguyên nhân- kết quả*

- Trong hai mục đã nêu trong SGK thì mục đích (1) là chủ yếu vì đấy chính là “bức chân dung tâm hồn” của thi sĩ Basô.

- Các ý trong đoạn văn có quan hệ nhân - quả với nhau vì từ niềm “say mê” cây chuối (nguyên nhân) mới dẫn đến việc ra đời (kết quả) bút danh “Basô”

- Các ý được trình bày hợp lí, sinh động và rất bất ngờ, thú vị, hấp dẫn.

**III. Yêu cầu đối với việc vận dụng phương pháp thuyết minh**

- Mục đích thuyết minh quyết định việc lựa chọn các phương pháp thuyết minh.

- Phương pháp thuyết minh cần:

+ Làm nổi bật mục đích, yêu cầu thuyết minh, nổi rõ hơn bản chất, đặc trưng của đối tượng thuyết minh.

+ Đảm bảo tính chuẩn xác, hấp dẫn của bài văn thuyết minh, khiến người đọc (nghe) dễ hiểu và hứng thú.

**LUYỆN TẬP VIẾT ĐOẠN VĂN THUYẾT MINH**

**I. Đoạn văn thuyết minh**

***1. Thế nào là đoạn văn***

- Đoạn văn: là một bộ phận của bài văn, gồm từ hai câu trở lên, thể hiện một ý (một chủ đề).

- Yêu cầu của một đoạn văn:

+ Thể hiện một chủ đề duy nhất.

+ Liên kết với các đoạn đứng trước và sau nó.

+ Diễn đạt chính xác, trong sáng.

***2. So sánh đoạn văn tự sự và đoạn văn thuyết minh***

- Giống: Đảm bảo cấu trúc một đoạn văn.

- Khác:

+ Văn thuyết minh: Trình bày, giới thiệu, giải thích để người đọc hiểu đ­ược đối t­ượng thuyết minh

+ Văn tự sự: Kể và tả giúp người đọc hình dung được sự việc.

***3. Đặc điểm của đoạn văn thuyết minh***

- Đoạn văn thuyết minh đầy đủ gồm ba phần: Mở đoạn, thân đoạn, kết đoạn.

- Có thể sắp xếp các câu, các ý, trong đoạn văn thuyết minh theo các trình tự thời gian , không gian, nhận thức, vì cách sắp xếp đó phù hợp với dàn ý văn thuyết minh, phù hợp với thực tế đối tượng thuyết minh.

**II. Viết đoạn văn thuyết minh**

**\* Tìm hiểu đoạn văn sgk/63**

- Câu chủ đề: “Với Anhxtanh, thời gian…người quan sát”.

- Chủ đề : ***quan niệm của Anhxtanh về thời gian tương đối.***

- Phương pháp thuyết minh: kết hợp nhiều phương pháp thuyết minh: nêu ví dụ, con số cụ thể, chứng minh - giả thuyết.

- Trình tự sắp xếp: diễn dịch- từ khái quát đến cụ thể. So sánh đối chiếu hai con người ở hai không gian: trên trái đất và trong vũ trụ.

*- Đoạn văn trên đạt hai tiêu chuẩn: chuẩn xác và hấp dẫn.*

*\** ***Tham khảo******một số đề thuyết minh:***

+ Thuyết minh cho người nước ngoài biết về ngày tết cổ truyền ở Việt Nam.

+ Thuyết minh giới thiệu một tác phẩm văn học hay một loại hình âm nhạc hoặc một môn thể thao mà em yêu thích.

**III. Luyện tập :**

Viết đoạn văn: Thuyết minh giới thiệu về một tác giả văn học mà em yêu thích.

IV. Hướng dẫn học:

* Hs đọc phần lí thuyết, nắm được một số phương pháp thuyết minh đã học.
* Thực hành viết đoạn văn thuyết minh.